Thứ Hai, Ngày 24 Tháng 4 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Giao dịch vẫn ảm đạm"

▶ Thị trường chứng khoán giảm trong phiên hôm nay. Nhóm cổ phiếu ngân hàng phân hóa mạnh sau thông tin Ngân hàng Nhà nước chính thức cho phép cơ cấu nợ và giữ nguyên nhóm nợ từ 24/04.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 1.55 điểm (-0.15%), đạt 1,041.36 điểm; HNX-Index giảm 0.16 điểm (-0.08%), đạt 206.76 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 9.14 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 556.98 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 240.97 tỷ đồng, tập trung ở MSB.

▶ TCB (+2.79%), VCB (+0.46%), CTG (+1.05%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, GAS (-2.41%), MSN (-4.06%), BID (-1.13%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành giao dịch trong sắc đỏ phiên hôm nay. Bán lẻ, Ô tô phụ tùng, Tiện ích là 3 nhóm ngành giảm mạnh nhất: MWG, HAX, GAS.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Áp lực bán tiếp tục chi phối giao dịch ngay phiên mở cửa đầu tuần khiến chỉ số khó khăn trong việc phục hồi và phải đóng cửa trong sắc đỏ. Tâm lý cận kỳ nghỉ lễ 30/04 cũng làm dòng tiền trở nên thận trọng hơn và thiếu đi nhóm dẫn dắt. Khớp lệnh có cải thiện nhưng vẫn ở mức thấp hơn bình quân 20 phiên. Về mặt kỹ thuật, các chỉ báo cho thấy chỉ số đang vận động ở pha điều chỉnh ngắn hạn với đà giảm chiếm ưu thế. Kháng cự mà thị trường cần vượt qua là khu vực 1,055 - 1,060 điểm để xác nhận thoát khỏi nhịp điều chỉnh, trong khi hỗ trợ gần nhất là ngưỡng 1,030 điểm và thấp hơn là ngưỡng tâm lý 1,000 điểm. Chiến lược phù hợp là hạ tỷ trọng và thiên về quan sát.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,041	-0.1	-0.5	-24.5	13.7	1.6	4,160,411
VN30 Index	1,046	0.0	-0.5	-27.6	10.8	1.6	3,015,471
VN Midcap	1,314	-0.5	1.9	-30.9	10.7	1.2	731,558
VN Smallcap	1,173	0.4	6.1	-35.3	15.1	0.9	229,344
HNX Index	207	-0.1	0.5	-42.4	24.2	1.2	242,519
UpCom	78	-0.1	2.3	-25.2	12.1	1.6	972,158

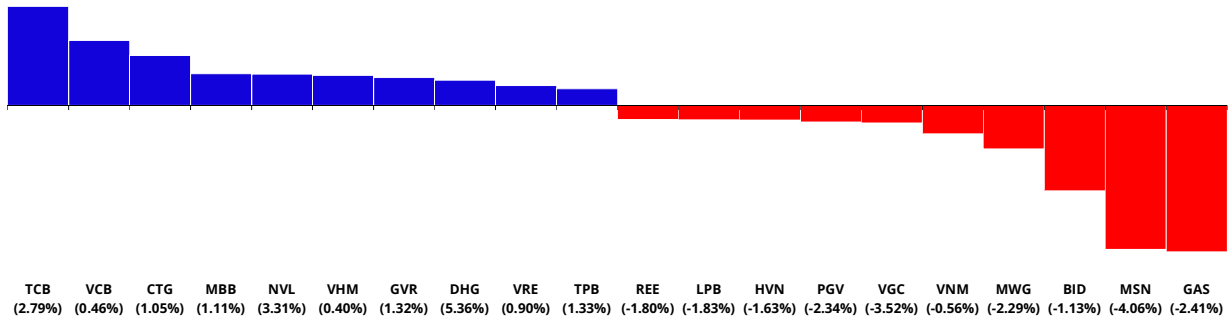
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.0	2.1	-7.8	0.5	15.0	2.2	77,366
Bảo hiểm	-0.8	-2.4	1.2	-25.9	18.3	1.6	46,042
Bất động sản	0.3	1.8	1.9	-37.1	14.1	1.5	762,104
CNTT	-0.2	0.7	2.6	-15.4	16.7	3.2	98,929
Dầu khí	0.1	1.2	42.7	-21.0	40.0	2.4	58,034
Dịch vụ tài chính	-0.2	8.5	23.9	-28.8	18.7	1.2	116,323
Tiện ích	-1.3	-4.8	-1.7	-15.5	11.1	2.0	298,057
Du lịch và Giải trí	-0.5	-6.8	-11.2	-34.5	n.a	8.7	90,437
Hàng & DV CN	-0.5	1.1	2.3	-17.9	11.1	1.5	116,778
Hàng CN & Gia dụng	-0.2	0.8	-6.1	-22.4	10.3	1.7	48,677
Hóa chất	0.1	0.7	-1.9	-47.2	5.9	1.1	128,426
Ngân hàng	0.2	-0.6	8.2	-9.9	8.0	1.5	1,578,268
Ô tô và phụ tùng	-1.4	-0.9	1.3	-31.4	10.1	0.9	18,163
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	0.4	14.1	-41.1	21.4	1.1	159,832
Th.phẩm & Đồ uống	-1.2	-4.7	-7.2	-20.2	20.1	3.0	461,586
Truyền thông	-1.3	3.9	37.4	-24.8	16.6	0.9	1,211
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	4.0	14.2	-31.2	14.5	1.0	89,436
Y tế	2.9	6.8	8.1	-10.4	13.5	2.0	32,954

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	-0.2	-0.5	-1.4	-0.3	-1.8	0.4
USD/JPY	134	0.1	-0.2	2.7	3.1	2.4	4.8
USD/CNY	7	0.0	0.2	0.4	1.6	-0.1	5.1
KRW/USD	1,331	0.2	1.5	2.9	7.7	5.2	6.5
EUR/USD	1	-0.3	-0.8	-2.3	-1.2	-2.8	-2.7
USD/VND	23,496	0.0	0.1	-0.1	0.2	-0.6	2.3
Dầu Thô	78	-0.2	-3.8	12.2	-3.0	-3.1	-23.8
Xăng	237	-8.9	-14.5	-8.4	-10.5	-3.6	-28.3
Khí đốt	2	-1.2	-3.0	-0.5	-32.3	-50.7	-66.2
Than	190	-0.7	1.3	9.4	-45.8	-52.9	-42.5
Vàng	1,985	0.1	-0.5	0.3	2.5	8.8	4.6
Thép cuộn	4,154	0.0	-1.8	-5.6	-1.0	0.2	-19.9

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Khang Trần
☎ (84-28) 6299 - 8037
✉ khang.lt@shinhan.com

Mỹ Mỹ
☎ (84-28) 6299 - 7276
✉ my.vm@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) VRE – Bán lẻ: Theo BCTC hợp nhất quý 1/2023 VRE thu được gần 1,024 tỷ đồng lãi ròng, gấp 2.7 lần cùng kỳ năm trước. Cụ thể, trong quý đầu năm, doanh thu thuần đạt hơn 1,943 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận gộp tăng 94%, đạt hơn 1,188 tỷ đồng. Biên lợi nhuận tăng từ 44.6% lên 61.1%. Doanh thu hoạt động tài chính gấp 2.2 lần cùng kỳ, thu được gần 224 tỷ đồng, chủ yếu là lãi tiền gửi, tiền cho vay và các khoản đặt cọc.

2) ABB – Ngân hàng: Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt gần 729 tỷ đồng, tăng 18%. Trong kỳ, Ngân hàng trích gần 117 tỷ đồng để dự phòng rủi ro tín dụng, gấp 2.6 lần cùng kỳ. Kết quả, Ngân hàng thu được gần 612 tỷ đồng lãi trước thuế, tăng 6%. So với kế hoạch 2,826 tỷ đồng lãi trước thuế cả năm sẽ được trình tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 ngày 28/04 tới, ABBank đã thực hiện được 22% sau quý đầu năm.

3) TCM – Sản xuất: Trong 3 tháng đầu năm, TCM ghi nhận doanh thu thuần 876 tỷ đồng và lãi ròng 55 tỷ đồng, giảm 22% và 26% so với cùng kỳ. Sự suy giảm diễn ra trong bối cảnh ngành dệt may đối mặt sức cầu yếu hơn trong thời gian gần đây. Điểm sáng là biên lợi nhuận gộp tăng nhẹ lên 15.5% trong quý 1/2023, đồng thời các khoản chi phí có xu hướng giảm.

4) VHC – Thủy sản: Quý 1, doanh thu thuần VHC đạt 2,222 tỷ đồng, giảm 32% so với cùng kỳ. Xuất khẩu có xu hướng tăng qua các tháng so với cùng kỳ, xuất khẩu giảm trung bình 32%/tháng. Nguyên nhân chủ yếu do xuất khẩu sang các thị trường chủ lực sụt giảm, đặc biệt là thị trường Mỹ. Riêng tháng 3, xuất khẩu sang thị trường Mỹ ở mức 393 tỷ đồng, giảm 40% so với cùng kỳ; còn tháng 2 là 197 tỷ đồng, giảm 69%.

5) DHG – Dược: Quý 1/2023, ông lớn ngành dược báo doanh thu gần 1.23 ngàn tỷ đồng. Khấu trừ giá vốn, lãi gộp đạt 614 tỷ đồng, tăng 22%. Biên lợi nhuận gộp tăng từ 47% lên gần 50%. Doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ tăng mạnh lên 52.7 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 76%. Kết quả, doanh nghiệp lãi sau thuế 361 tỷ đồng, tăng 41% so với quý 1/2022. Đây cũng là mức lãi hàng quý lớn nhất của Doanh nghiệp kể từ khi niêm yết vào năm 2006.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Vinhomes - VHM

VHM – Bất động sản: Tổng doanh thu thuần hợp nhất của VHM trong quý I/2023 đạt 29,299 tỷ đồng, tăng 228% so với cùng kỳ năm 2022, chủ yếu nhờ bàn giao 2,600 căn bất động sản thấp tầng tại đại dự án Vinhomes Ocean Park 2.
Tổng doanh thu thuần hợp nhất quy đổi, bao gồm doanh thu từ các hoạt động của Vinhomes, các hợp đồng hợp tác kinh doanh và chuyển nhượng bất động sản được ghi nhận vào thu nhập tài chính đạt 42,485 tỷ đồng, tăng 198% so với cùng kỳ năm 2022, tương đương 42% kế hoạch năm 2023. Với sự tăng trưởng mạnh về doanh thu, tổng lợi nhuận hợp nhất sau thuế của Vinhomes trong quý I/2023 đạt 11,923 tỷ đồng, tăng 152% so với cùng kỳ năm trước và thực hiện 40% kế hoạch năm.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	4/23/2023	4/24/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	57.7	37	70	44	
2	Truyền thông	51.2	0	1	0	
3	Y tế	41.7	39	39	28	
4	Ô tô và phụ tùng	15.7	106	104	90	
5	Du lịch và Giải trí	9.4	46	65	59	
6	Thực phẩm và đồ uống	3.7	891	833	803	
7	Tài nguyên Cơ bản	3.5	612	512	495	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.2	235	241	236	
9	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.5	240	153	150	
10	Bán lẻ	-0.5	277	301	303	
11	Hàng cá nhân & Gia dụng	-7.7	163	109	119	
12	Ngân hàng	-8.4	1,285	1,347	1,470	
13	Bất động sản	-8.7	1,969	1,638	1,794	
14	Xây dựng và Vật liệu	-11.3	621	472	532	
15	Dịch vụ tài chính	-19.5	1,720	979	1,215	
16	Hóa chất	-21.1	467	236	299	
17	Bảo hiểm	-24.5	26	16	21	

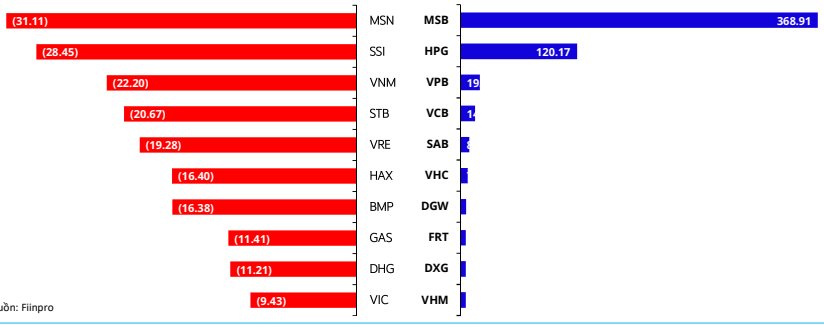
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
HQC	Địa ốc Hoàng Quân	Bất động sản	4,530	6.8	5.3	70.3	348	151.5	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	8,210	6.9	6.8	30.1	166	98.9	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	8,040	3.7	4.8	23.7	60	136.1	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	22,850	1.3	-0.7	8.6	80	109.3	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	28,900	1.0	-1.0	6.1	116	75.8	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	28,150	0.9	-0.5	7.0	59	106.0	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	73,300	-4.1	-6.1	-21.2	48	118.7	
BSI	Chứng khoán BIDV	Dịch vụ tài chính	29,200	-1.7	8.1	67.8	64	90.2	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	79,100	-0.3	-0.6	2.9	119	63.3	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	18,200	-6.7	-2.7	11.7	111	49.3	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	38,400	-2.3	-3.6	-10.5	26	123.6	
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	93,100	-2.4	-4.2	-8.3	70	53.3	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	58,800	6.9	22.5	78.7	58	53.0	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	50,500	0.4	0.4	5.2	39	68.1	
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	25,350	7.0	5.6	13.7	460	23.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
TCD	ĐT Phát triển CN và Vận tải	Xây dựng và Vật liệu	8,230.0	6.9	7.3	43.6	6.8	8.23	
GEG	Điện Gia Lai	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	15,350.0	4.4	2.3	-4.1	3.4	15.35	
BCG	Bamboo Capital	Dịch vụ tài chính	8,210.0	6.9	6.8	30.1	5.8	8.21	
SMC	Đầu tư & TM SMC	Tài nguyên Cơ bản	9,950.0	3.9	5.0	2.9	4.3	9.95	
HQC	Địa ốc Hoàng Quân	Bất động sản	4,530.0	6.8	5.3	70.3	6.6	4.53	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	28,900.0	1.0	-1.0	6.1	0.2	28.90	
DXS	Dịch vụ BĐS Đất Xanh	Bất động sản	6,060.0	-1.5	-2.3	-9.8	-1.9	6.06	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	79,100.0	-0.3	-0.6	2.9	-0.4	79.10	
HAX	Ô tô Hàng Xanh	Ô tô và phụ tùng	18,200.0	-6.7	-2.7	11.7	-4.8	18.20	
DHM	Khoáng sản Dương Hiếu	Tài nguyên Cơ bản	9,300.0	-6.2	-15.5	-2.6	-11.6	9.30	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
4/24/2023	1,261.2	988.7	272.5
4/21/2023	611.7	841.3	-229.7
4/20/2023	564.8	511.7	53.1
4/19/2023	534.0	1,021.5	-487.6
4/18/2023	828.9	690.3	138.6
4/17/2023	789.8	583.0	206.8
4/14/2023	573.5	791.4	-218.0
4/13/2023	535.3	834.4	-299.1
4/12/2023	772.4	1,114.3	-341.9
4/11/2023	638.2	1,208.6	-570.4
4/10/2023	799.7	1,104.9	-305.2
4/7/2023	822.0	980.5	-158.5
4/6/2023	608.6	830.5	-221.9
4/5/2023	814.0	589.1	224.8
4/4/2023	841.4	1,109.9	-268.5
4/3/2023	949.8	1,262.0	-312.2

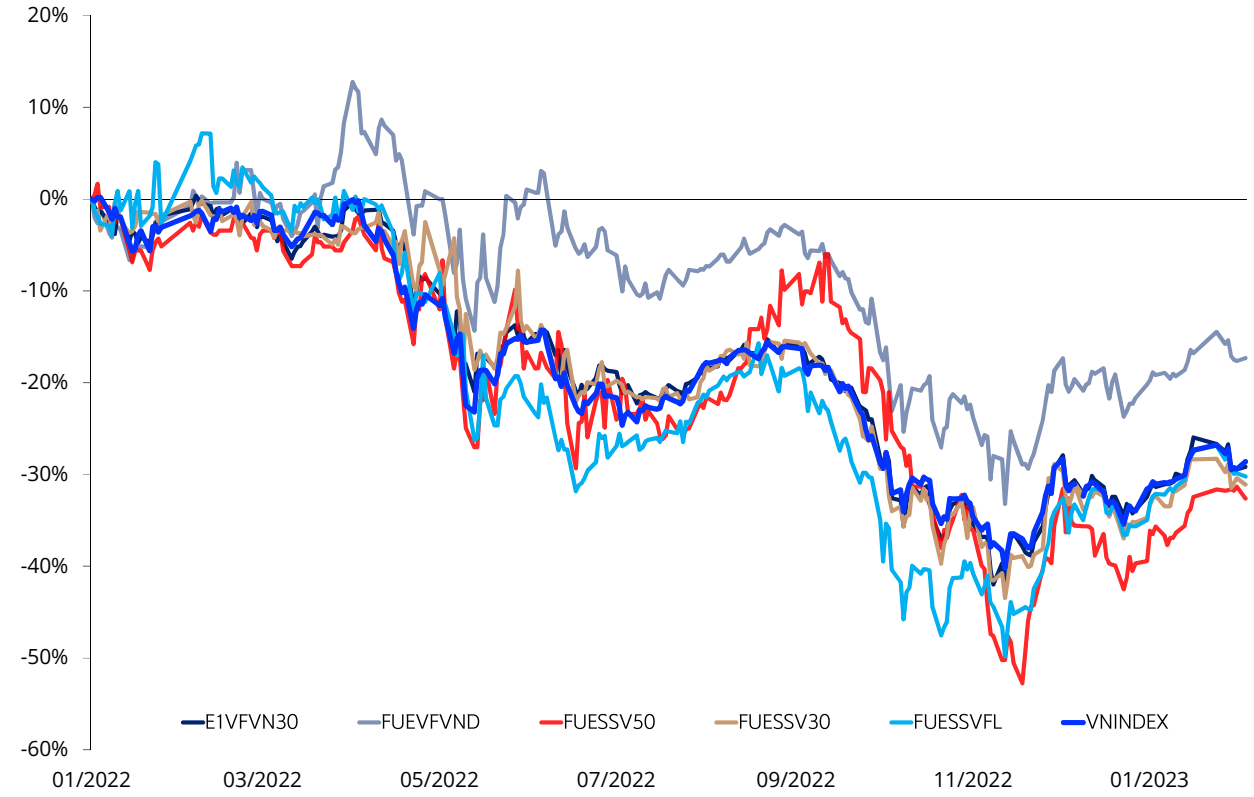
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	17,900	0.1%	-0.4%	3.3%	474,900	8.5	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,200	-0.6%	0.8%	-0.9%	613,800	13.7	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	15,720	0.0%	1.5%	11.9%	5,700	0.1	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	12,860	-6.7%	-0.4%	3.0%	11,200	0.1	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	8,210	-0.4%	1.7%	1.4%	1,100	0.0	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,400	-0.1%	1.0%	2.5%	12,100	0.1	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	6,800	-0.7%	-0.3%	2.3%	51,800	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,140	0.0%	0.9%	8.6%	52,100	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,420	0.0%	-0.2%	4.2%	20,000	0.2	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	15,620	-0.8%	1.4%	8.9%	13,600	0.2	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,320	-1.1%	0.9%	2.9%	108,400	1.4	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	351.9	-0.4	-3.8	-27.8	26.1	1.0	1.56	1.6	9.9	61.2
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	779.7	-6.5	-0.2	-24.0	31.6	0.9	1.60	1.7	8.7	87.9
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.6	0.0	0.0	-24.2	44.8	1.0	1.54	1.5	9.7	49.0
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.8	0.4	0.4	-30.8	35.3	0.9	1.64	1.6	9.7	61.6
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-27.9	23.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	12.9	0.0	-4.9	-27.7	35.3	0.9	1.58	1.6	9.7	62.4
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.0	0.0	0.0	n.a	n.a	1.1	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.3	-26.8	26.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	164.4	-1.8	-5.7	-25.6	38.7	0.9	0.96	1.2	6.8	84.4
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-28.6	31.2	0.9	1.63	1.6	10.9	44.9

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.